

QUYẾT ĐỊNH

Quy định việc khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định

DỰ THẢO

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Thực hiện ý kiến của tại Văn bản số ngày tháng năm 2024;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số /TTr-STC ngày tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định việc khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định.

2. Những nội dung liên quan đến khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (sau đây gọi là Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ) và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Quy định chế độ khoán kinh phí sử dụng xe ô tô

1. Đối tượng thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô

a) Đối tượng được sử dụng xe ô tô tại các đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên có số biên chế dưới 20 người.

b) Các đối tượng được sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung để thực hiện chức trách, nhiệm vụ thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị đủ điều kiện được trang bị xe ô tô phục vụ công tác chung nhưng chưa được trang bị xe, cụ thể:

- Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Giám đốc, Phó Giám đốc sở và tương đương cấp tỉnh.

- Bí thư Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Ủy viên Ban thường vụ Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được giao thực hiện nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị; danh mục nhiệm vụ đặc thù được quy định cụ thể tại Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

c) Trường hợp cần thiết do yêu cầu công tác cần khoán kinh phí sử dụng xe ô tô đi công tác thì Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, quyết định.

2. Hình thức và công đoạn thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô

Áp dụng hình thức khoán theo km thực tế của từng chức danh nhận khoán đối với công đoạn đi công tác.

3. Đơn giá khoán kinh phí sử dụng xe ô tô

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan thông báo đơn giá khoán kinh phí sử dụng xe ô tô hàng quý đảm bảo không vượt quá đơn giá bình quân/km của các phương tiện vận tải tương đương (loại 4 chỗ ngồi) phổ biến trên địa bàn tỉnh Bình Định để làm cơ sở cho cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh thanh toán kinh phí sử dụng xe ô tô theo quy định.

4. Mức khoán kinh phí sử dụng xe ô tô

Mức khoán được xác định theo quy định tại điểm a khoản 10 Điều 21 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

$$\begin{array}{l} \text{Mức khoán} \\ \text{(đồng/tháng)} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Tổng số km thực tế của} \\ \text{từng lần đi công tác} \\ \text{(km)} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Đơn giá} \\ \text{khoán} \\ \text{(đồng/km)} \end{array}$$

Trong đó: Tổng số km thực tế của từng lần đi công tác được xác định trên cơ sở khoảng cách thực tế của lộ trình di chuyển ngắn nhất từ cơ quan đến các địa điểm công tác (mà xe ô tô kinh doanh vận tải được phép lưu thông) các đợt công tác của từng chức danh nhận khoán.

5. Nguồn kinh phí khoán

Theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ, nguồn kinh phí khoán được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí được phép sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Kinh phí khoán được thanh toán cho người nhận khoán cùng với việc thanh toán công tác phí.

6. Trường hợp tất cả các chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô tại cơ quan, tổ chức, đơn vị áp dụng khoán kinh phí sử dụng xe ô tô thì không thực hiện trang bị xe ô tô; trường hợp đã trang bị xe ô tô thì phải sắp xếp lại, xử lý số xe ô tô hiện có theo quy định.

Điều 4. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô

1. Xác định tổng số km thực tế của từng lần đi công tác của từng chức danh nhận khoán quy định tại điểm b khoản 11 Điều 21 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Xem xét, quyết định các trường hợp cần thiết khoán kinh phí sử dụng xe ô tô theo điểm c khoản 1 Điều 3 nêu trên.

3. Bổ sung nội dung khoán kinh phí sử dụng xe ô tô vào quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện thông báo công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4. Hạch toán và công khai chi phí khoán kinh phí sử dụng xe ô tô theo quy định của pháp luật.

5. Đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả khi thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Giao Sở Giao thông vận tải theo dõi biến động đơn giá dịch vụ vận chuyển của phương tiện vận tải tương đương (loại 4 chỗ ngồi) phổ biến trên địa bàn tỉnh Bình Định, hàng quý gửi cho Sở Tài chính để Sở Tài chính thông báo đơn giá khoán kinh phí sử dụng xe ô tô.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024 và thay thế Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 quy định việc khoán

kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bình Định; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài chính;
- Cục KT VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở TC, TP, GTVT;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- LĐ và CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, PKSTTHC, K, QTTV, TTTHCB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**